

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 17 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Phương T; nơi cư trú: Ngõ H P, phường Đ quận H (nay là phường Đ), thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị T1; nơi cư trú: Ngõ H P, phường Đ quận H (nay là phường Đ), thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị Tuyết thuận T2 ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị T1 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị Tuyết thuận T2 ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị T1 có 03 con chung là Trần Công M, sinh ngày 03/12/2004, Trần Kiều O, sinh ngày 08/12/2006 và Trần Phương Gia P, sinh ngày 09/9/2014. Hiện con Trần Công M và Trần Kiều O đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị T1 thỏa thuận giao con chung Trần Phương Gia P cho anh Trần

Phương T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị Tuyết T3 thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị Tuyết T3 thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị T1 thỏa thuận anh T chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị T1 về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị Tuyết thuận T2 ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị T1 có 03 con chung là Trần Công M, sinh ngày 03/12/2004; Trần Kiều O, sinh ngày 08/12/2006 và Trần Phương Gia P, sinh ngày 09/9/2014. Hiện con Trần Công M và Trần Kiều O đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị T1 thỏa thuận giao con Trần Phương Gia P cho anh Trần Phương T trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị Tuyết T3 thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Phương T và chị Nguyễn Thị Tuyết T3 thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Phương T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng. Anh Trần Phương T đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai

thu tạm ứng tạm ứng lệ phí Tòa án số 0001461 ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 4- Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng (ĐKKH số 64, ngày 21/4/2004 Đông Hải 1);
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng